CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 402/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 30 tháng 11 năm 2019

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Tên mẫu : NƯỚC SAU XỬ LÝ CỦA TRẠM CẤP NƯỚC PHÚ SƠN
Ngày lấy mẫu : 25/11/2019 **Tuần : 48**
Lượng mẫu : 01 bình 500ml **Tháng : 11/2019**
Người lấy mẫu : Nguyễn Thị Nhật Huy
Người kiểm tra : Nguyễn Thị Nhật Huy - Huỳnh Thị Hồng Mỹ

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
1	Màu sắc	Pt-Co	HACH DR/2010	0	≤15	26/11/2019
2	Mùi vị		Cảm quan	0	Không mùi, vị lạ	26/11/2019
3	Độ đục	NTU	HACH 2100Q	1.08	≤2	26/11/2019
4	pH	pH	HACH HQ411d	7.04	6,5-8,5	26/11/2019
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	30	≤300	26/11/2019
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	mg/l	HACH HQ14d	39.3	≤1000	26/11/2019
7	Hàm lượng Clorua	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	14.2	≤300	26/11/2019
8	Hàm lượng Sắt tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.05	≤0,3	26/11/2019
9	Hàm lượng Mangan tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.007	≤0,3	26/11/2019
10	Hàm lượng Nitrat	mg/l	HACH DR/2010	0.68	≤50	26/11/2019
11	Hàm lượng Nitrit	mg/l	HACH DR/2010	0.020	≤3	26/11/2019
12	Hàm lượng Sunphat	mg/l	HACH DR/2010	10	≤250	26/11/2019
13	Chỉ số Pecmanganat	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	1.44	≤2	26/11/2019
14	Coliform tổng số	MPN/100ml	TCVN 6187-2:1996	KPH (<1)	0	26/11/2019
15	E. coli	MPN/100ml	TCVN 6187-2:1996	KPH (<1)	0	26/11/2019
16	Clo dư	mg/l	PP so màu	0.50	0,3 - 0,5	25/11/2019

*** Ghi chú:**
- KPH: Không phát hiện
- Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.
- Tiêu chuẩn theo QCVN 01:2009/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống do Bộ Y tế ban hành.

*** Nhận xét:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 0400101866-011-C.T.C.P
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 411/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 06 tháng 12 năm 2019

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Tên mẫu : **NƯỚC SAU XỬ LÝ CỦA TRẠM CẤP NƯỚC PHÚ SƠN**
Ngày lấy mẫu : **02/12/2019** **Tuần : 49**
Lượng mẫu : **01 bình 500ml** **Tháng : 12/2019**
Người lấy mẫu : **Nguyễn Thị Nhật Huy**
Người kiểm tra : Nguyễn Thị Nhật Huy - Huỳnh Thị Hồng Mỹ

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
1	Màu sắc	Pt-Co	HACH DR/2010	0	≤15	3/12/2019
2	Mùi vị		Cảm quan	0	Không mùi, vị lạ	3/12/2019
3	Độ đục	NTU	HACH 2100Q	0.67	≤2	3/12/2019
4	pH	pH	HACH HQ411d	6.84	6,5-8,5	3/12/2019
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	30	≤300	3/12/2019
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	mg/l	HACH HQ14d	39.2	≤1000	3/12/2019
7	Hàm lượng Clorua	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	14.2	≤300	3/12/2019
8	Hàm lượng Sắt tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.04	≤0,3	3/12/2019
9	Hàm lượng Mangan tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.005	≤0,3	3/12/2019
10	Hàm lượng Nitrat	mg/l	HACH DR/2010	0.76	≤50	3/12/2019
11	Hàm lượng Nitrit	mg/l	HACH DR/2010	0.025	≤3	3/12/2019
12	Hàm lượng Sunphat	mg/l	HACH DR/2010	12	≤250	3/12/2019
13	Chỉ số Pecmanganat	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	0.64	≤2	3/12/2019
14	Coliform tổng số	MPN/100ml	TCVN 6187-2:1996	KPH (<1)	0	3/12/2019
15	E. coli	MPN/100ml	TCVN 6187-2:1996	KPH (<1)	0	3/12/2019
16	Clo dư	mg/l	PP so màu	0.50	0,3 - 0,5	2/12/2019

*** Ghi chú:**
- KPH: Không phát hiện
- Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.
- Tiêu chuẩn theo QCVN 01:2009/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống do Bộ Y tế ban hành.

*** Nhận xét:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 0400101066-011-C.T.C.P
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 418/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 13 tháng 12 năm 2019

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Tên mẫu : **NƯỚC SAU XỬ LÝ CỦA TRẠM CẤP NƯỚC PHÚ SƠN**
Ngày lấy mẫu : **09/12/2019** **Tuần : 50**
Lượng mẫu : **01 bình 500ml** **Tháng : 12/2019**
Người lấy mẫu : **Nguyễn Thị Nhật Huy**
Người kiểm tra : **Nguyễn Thị Nhật Huy - Huỳnh Thị Hồng Mỹ**

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
1	Màu sắc	Pt-Co	HACH DR/2010	0	≤15	10/12/2019
2	Mùi vị		Cảm quan	0	Không mùi, vị lạ	10/12/2019
3	Độ đục	NTU	HACH 2100Q	0.71	≤2	10/12/2019
4	pH	pH	HACH HQ411d	7.13	6,5-8,5	10/12/2019
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	32	≤300	10/12/2019
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	mg/l	HACH HQ14d	40.0	≤1000	10/12/2019
7	Hàm lượng Clorua	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	14.2	≤300	10/12/2019
8	Hàm lượng Sắt tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.05	≤0,3	10/12/2019
9	Hàm lượng Mangan tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.005	≤0,3	10/12/2019
10	Hàm lượng Nitrat	mg/l	HACH DR/2010	0.58	≤50	10/12/2019
11	Hàm lượng Nitrit	mg/l	HACH DR/2010	0.018	≤3	10/12/2019
12	Hàm lượng Sunphat	mg/l	HACH DR/2010	10	≤250	10/12/2019
13	Chỉ số Pecmanganat	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	0.80	≤2	10/12/2019
14	Coliform tổng số	MPN/100ml	TCVN 6187-2:1996	KPH (<1)	0	10/12/2019
15	E. coli	MPN/100ml	TCVN 6187-2:1996	KPH (<1)	0	10/12/2019
16	Clo dư	mg/l	PP so màu	0.50	0,3 - 0,5	9/12/2019

*** Ghi chú:**
- KPH: Không phát hiện
- Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.
- Tiêu chuẩn theo QCVN 01:2009/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống do Bộ Y tế ban hành.

*** Nhận xét:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 0400101066-011-C.T.C.P
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 403/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 30 tháng 11 năm 2019

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Tên mẫu : **NƯỚC SAU XỬ LÝ CỦA TRẠM CẤP NƯỚC SƠN TRÀ I**
Ngày lấy mẫu : **25/11/2019** **Tuần : 48**
Lượng mẫu : **01 bình 500ml** **Tháng : 11/2019**
Người lấy mẫu : **Trần Phước Khánh Vân**
Người kiểm tra : **Nguyễn Thị Nhật Huy - Huỳnh Thị Hồng Mỹ**

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
1	Màu sắc	Pt-Co	HACH DR/2010	0	≤15	26/11/2019
2	Mùi vị		Cảm quan	0	Không mùi, vị lạ	26/11/2019
3	Độ đục	NTU	HACH 2100Q	1.06	≤2	26/11/2019
4	pH	pH	HACH HQ411d	6.94	6,5-8,5	26/11/2019
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	10	≤300	26/11/2019
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	mg/l	HACH HQ14d	31.0	≤1000	26/11/2019
7	Hàm lượng Clorua	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	14.2	≤300	26/11/2019
8	Hàm lượng Sắt tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.07	≤0,3	26/11/2019
9	Hàm lượng Mangan tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.003	≤0,3	26/11/2019
10	Hàm lượng Nitrat	mg/l	HACH DR/2010	0.71	≤50	26/11/2019
11	Hàm lượng Nitrit	mg/l	HACH DR/2010	0.020	≤3	26/11/2019
12	Hàm lượng Sunphat	mg/l	HACH DR/2010	14	≤250	26/11/2019
13	Chỉ số Pecmanganat	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	1.28	≤2	26/11/2019
14	Coliform tổng số	MPN/100ml	TCVN 6187-2:1996	KPH (<1)	0	26/11/2019
15	E. coli	MPN/100ml	TCVN 6187-2:1996	KPH (<1)	0	26/11/2019
16	Clo dư	mg/l	PP so màu	0.50	0,3 - 0,5	25/11/2019

*** Ghi chú:**
- KPH: Không phát hiện
- Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.
- Tiêu chuẩn theo QCVN 01:2009/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống do Bộ Y tế ban hành.

*** Nhận xét:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

GIÁM ĐỐC

XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 412/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 06 tháng 12 năm 2019

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Tên mẫu : NƯỚC SAU XỬ LÝ CỦA TRẠM CẤP NƯỚC SƠN TRÀ I
Ngày lấy mẫu : 02/12/2019 **Tuần : 49**
Lượng mẫu : 01 bình 500ml **Tháng : 12/2019**
Người lấy mẫu : Trần Phước Khánh Vân
Người kiểm tra : Nguyễn Thị Nhật Huy - Huỳnh Thị Hồng Mỹ

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
1	Màu sắc	Pt-Co	HACH DR/2010	0	≤15	3/12/2019
2	Mùi vị		Cảm quan	0	Không mùi, vị lạ	3/12/2019
3	Độ đục	NTU	HACH 2100Q	0.95	≤2	3/12/2019
4	pH	pH	HACH HQ411d	7.03	6,5-8,5	3/12/2019
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	10	≤300	3/12/2019
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	mg/l	HACH HQ14d	27.2	≤1000	3/12/2019
7	Hàm lượng Clorua	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	14.2	≤300	3/12/2019
8	Hàm lượng Sắt tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.09	≤0,3	3/12/2019
9	Hàm lượng Mangan tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.006	≤0,3	3/12/2019
10	Hàm lượng Nitrat	mg/l	HACH DR/2010	0.62	≤50	3/12/2019
11	Hàm lượng Nitrit	mg/l	HACH DR/2010	0.018	≤3	3/12/2019
12	Hàm lượng Sunphat	mg/l	HACH DR/2010	18	≤250	3/12/2019
13	Chỉ số Pecmanganat	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	0.96	≤2	3/12/2019
14	Coliform tổng số	MPN/100ml	TCVN 6187-2:1996	KPH (<1)	0	3/12/2019
15	E. coli	MPN/100ml	TCVN 6187-2:1996	KPH (<1)	0	3/12/2019
16	Clo dư	mg/l	PP so màu	0.50	0,3 - 0,5	2/12/2019

*** Ghi chú:**
- KPH: Không phát hiện
- Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.
- Tiêu chuẩn theo QCVN 01:2009/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống do Bộ Y tế ban hành.

*** Nhận xét:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

GIÁM ĐỐC

XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 419/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 13 tháng 12 năm 2019

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Tên mẫu : **NƯỚC SAU XỬ LÝ CỦA TRẠM CẤP NƯỚC SƠN TRÀ I**
Ngày lấy mẫu : **09/12/2019** **Tuần : 50**
Lượng mẫu : **01 bình 500ml** **Tháng : 12/2019**
Người lấy mẫu : **Trần Phước Khánh Vân**
Người kiểm tra : **Nguyễn Thị Nhật Huy - Huỳnh Thị Hồng Mỹ**

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
1	Màu sắc	Pt-Co	HACH DR/2010	0	≤15	10/12/2019
2	Mùi vị		Cảm quan	0	Không mùi, vị lạ	10/12/2019
3	Độ đục	NTU	HACH 2100Q	1.12	≤2	10/12/2019
4	pH	pH	HACH HQ411d	7.07	6,5-8,5	10/12/2019
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	10	≤300	10/12/2019
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	mg/l	HACH HQ14d	29.3	≤1000	10/12/2019
7	Hàm lượng Clorua	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	14.2	≤300	10/12/2019
8	Hàm lượng Sắt tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.07	≤0,3	10/12/2019
9	Hàm lượng Mangan tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.004	≤0,3	10/12/2019
10	Hàm lượng Nitrat	mg/l	HACH DR/2010	0.77	≤50	10/12/2019
11	Hàm lượng Nitrit	mg/l	HACH DR/2010	0.025	≤3	10/12/2019
12	Hàm lượng Sunphat	mg/l	HACH DR/2010	17	≤250	10/12/2019
13	Chỉ số Pecmanganat	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	1.12	≤2	10/12/2019
14	Coliform tổng số	MPN/100ml	TCVN 6187-2:1996	KPH (<1)	0	10/12/2019
15	E. coli	MPN/100ml	TCVN 6187-2:1996	KPH (<1)	0	10/12/2019
16	Clo dư	mg/l	PP so màu	0.50	0,3 - 0,5	9/12/2019

*** Ghi chú:**
- KPH: Không phát hiện
- Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.
- Tiêu chuẩn theo QCVN 01:2009/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống do Bộ Y tế ban hành.

*** Nhận xét:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 0400101066-011-C.T.C.P
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 404/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 30 tháng 11 năm 2019

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Tên mẫu : **NƯỚC SAU XỬ LÝ CỦA TRẠM CẤP NƯỚC SƠN TRÀ II**
Ngày lấy mẫu : **25/11/2019** **Tuần : 48**
Lượng mẫu : **01 bình 500ml** **Tháng : 11/2019**
Người lấy mẫu : **Trần Phước Khánh Vân**
Người kiểm tra : **Huỳnh Thị Hồng Mỹ - Nguyễn Thị Nhật Huy**

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
1	Màu sắc	Pt-Co	HACH DR/2010	0	≤15	26/11/2019
2	Mùi vị		Cảm quan	0	Không mùi, vị lạ	26/11/2019
3	Độ đục	NTU	HACH 2100Q	0.48	≤2	26/11/2019
4	pH	pH	HACH HQ411d	6.95	6,5-8,5	26/11/2019
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	8	≤300	26/11/2019
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	mg/l	HACH HQ14d	28.4	≤1000	26/11/2019
7	Hàm lượng Clorua	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	14.2	≤300	26/11/2019
8	Hàm lượng Sắt tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.08	≤0,3	26/11/2019
9	Hàm lượng Mangan tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.005	≤0,3	26/11/2019
10	Hàm lượng Nitrat	mg/l	HACH DR/2010	0.65	≤50	26/11/2019
11	Hàm lượng Nitrit	mg/l	HACH DR/2010	0.018	≤3	26/11/2019
12	Hàm lượng Sunphat	mg/l	HACH DR/2010	5	≤250	26/11/2019
13	Chỉ số Pecmanganat	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	1.44	≤2	26/11/2019
14	Coliform tổng số	MPN/100ml	TCVN 6187-2:1996	KPH (<1)	0	26/11/2019
15	E. coli	MPN/100ml	TCVN 6187-2:1996	KPH (<1)	0	26/11/2019
16	Clo dư	mg/l	PP so màu	0.50	0,3 - 0,5	25/11/2019

*** Ghi chú:**
- KPH: Không phát hiện
- Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.
- Tiêu chuẩn theo QCVN 01:2009/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống do Bộ Y tế ban hành.

*** Nhận xét:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 0400101066-011-C.T.C.P
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 413/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 06 tháng 12 năm 2019

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Tên mẫu : **NƯỚC SAU XỬ LÝ CỦA TRẠM CẤP NƯỚC SƠN TRÀ II**
Ngày lấy mẫu : **02/12/2019** **Tuần** : **49**
Lượng mẫu : **01 bình 500ml** **Tháng** : **12/2019**
Người lấy mẫu : **Trần Phước Khánh Vân**
Người kiểm tra : **Huỳnh Thị Hồng Mỹ - Nguyễn Thị Nhật Huy**

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
1	Màu sắc	Pt-Co	HACH DR/2010	0	≤15	3/12/2019
2	Mùi vị		Cảm quan	0	Không mùi, vị lạ	3/12/2019
3	Độ đục	NTU	HACH 2100Q	1.08	≤2	3/12/2019
4	pH	pH	HACH HQ411d	7.05	6,5-8,5	3/12/2019
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	10	≤300	3/12/2019
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	mg/l	HACH HQ14d	28.4	≤1000	3/12/2019
7	Hàm lượng Clorua	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	14.2	≤300	3/12/2019
8	Hàm lượng Sắt tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.07	≤0,3	3/12/2019
9	Hàm lượng Mangan tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.007	≤0,3	3/12/2019
10	Hàm lượng Nitrat	mg/l	HACH DR/2010	0.58	≤50	3/12/2019
11	Hàm lượng Nitrit	mg/l	HACH DR/2010	0.017	≤3	3/12/2019
12	Hàm lượng Sunphat	mg/l	HACH DR/2010	5	≤250	3/12/2019
13	Chỉ số Pecmanganat	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	0.96	≤2	3/12/2019
14	Coliform tổng số	MPN/100ml	TCVN 6187-2:1996	KPH (<1)	0	3/12/2019
15	E. coli	MPN/100ml	TCVN 6187-2:1996	KPH (<1)	0	3/12/2019
16	Clo dư	mg/l	PP so màu	0.50	0,3 - 0,5	2/12/2019

*** Ghi chú:**
- KPH: Không phát hiện
- Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.
- Tiêu chuẩn theo QCVN 01:2009/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống do Bộ Y tế ban hành.

*** Nhận xét:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 0400101066-011-C.T.C.P
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 420/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 13 tháng 12 năm 2019

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Tên mẫu : **NƯỚC SAU XỬ LÝ CỦA TRẠM CẤP NƯỚC SƠN TRÀ II**
Ngày lấy mẫu : **09/12/2019** **Tuần : 50**
Lượng mẫu : **01 bình 500ml** **Tháng : 12/2019**
Người lấy mẫu : **Trần Phước Khánh Vân**
Người kiểm tra : Huỳnh Thị Hồng Mỹ - Nguyễn Thị Nhật Huy

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
1	Màu sắc	Pt-Co	HACH DR/2010	0	≤15	10/12/2019
2	Mùi vị		Cảm quan	0	Không mùi, vị lạ	10/12/2019
3	Độ đục	NTU	HACH 2100Q	0.89	≤2	10/12/2019
4	pH	pH	HACH HQ411d	7.09	6,5-8,5	10/12/2019
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	8	≤300	10/12/2019
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	mg/l	HACH HQ14d	29.7	≤1000	10/12/2019
7	Hàm lượng Clorua	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	14.2	≤300	10/12/2019
8	Hàm lượng Sắt tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.06	≤0,3	10/12/2019
9	Hàm lượng Mangan tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.003	≤0,3	10/12/2019
10	Hàm lượng Nitrat	mg/l	HACH DR/2010	0.73	≤50	10/12/2019
11	Hàm lượng Nitrit	mg/l	HACH DR/2010	0.023	≤3	10/12/2019
12	Hàm lượng Sunphat	mg/l	HACH DR/2010	10	≤250	10/12/2019
13	Chỉ số Pecmanganat	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	1.12	≤2	10/12/2019
14	Coliform tổng số	MPN/100ml	TCVN 6187-2:1996	KPH (<1)	0	10/12/2019
15	E. coli	MPN/100ml	TCVN 6187-2:1996	KPH (<1)	0	10/12/2019
16	Clo dư	mg/l	PP so màu	0.50	0,3 - 0,5	9/12/2019

*** Ghi chú:**
- KPH: Không phát hiện
- Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.
- Tiêu chuẩn theo QCVN 01:2009/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống do Bộ Y tế ban hành.

*** Nhận xét:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 0400101066-011-C.T.C.P
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 405/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 30 tháng 11 năm 2019

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Tên mẫu : **NƯỚC SAU XỬ LÝ CỦA NHÀ MÁY NƯỚC HẢI VÂN**
Ngày lấy mẫu : **25/11/2019** **Tuần : 48**
Lượng mẫu : **01 bình 500ml** **Tháng : 11/2019**
Người lấy mẫu : **Huỳnh Thị Hồng Mỹ**
Người kiểm tra : **Nguyễn Thị Nhật Huy - Huỳnh Thị Hồng Mỹ**

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
1	Màu sắc	Pt-Co	HACH DR/2010	0	≤15	26/11/2019
2	Mùi vị		Cảm quan	0	Không mùi, vị lạ	26/11/2019
3	Độ đục	NTU	HACH 2100Q	0.68	≤2	26/11/2019
4	pH	pH	HACH HQ411d	7.16	6,5-8,5	26/11/2019
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	10	≤300	26/11/2019
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	mg/l	HACH HQ14d	20.1	≤1000	26/11/2019
7	Hàm lượng Clorua	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	14.2	≤300	26/11/2019
8	Hàm lượng Sắt tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.07	≤0,3	26/11/2019
9	Hàm lượng Mangan tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.006	≤0,3	26/11/2019
10	Hàm lượng Nitrat	mg/l	HACH DR/2010	0.72	≤50	26/11/2019
11	Hàm lượng Nitrit	mg/l	HACH DR/2010	0.023	≤3	26/11/2019
12	Hàm lượng Sunphat	mg/l	HACH DR/2010	4	≤250	26/11/2019
13	Chỉ số Pecmanganat	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	0.80	≤2	26/11/2019
14	Coliform tổng số	MPN/100ml	TCVN 6187-2:1996	KPH (<1)	0	26/11/2019
15	E. coli	MPN/100ml	TCVN 6187-2:1996	KPH (<1)	0	26/11/2019
16	Clo dư	mg/l	PP so màu	0.50	0,3 - 0,5	25/11/2019

*** Ghi chú:**
- KPH: Không phát hiện
- Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.
- Tiêu chuẩn theo QCVN 01:2009/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống do Bộ Y tế ban hành.

*** Nhận xét:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 0400101066-011-C.T.C.P
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 414/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 06 tháng 12 năm 2019

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Tên mẫu : **NƯỚC SAU XỬ LÝ CỦA NHÀ MÁY NƯỚC HẢI VÂN**
Ngày lấy mẫu : **02/12/2019** **Tuần : 49**
Lượng mẫu : **01 bình 500ml** **Tháng : 12/2019**
Người lấy mẫu : **Huỳnh Thị Hồng Mỹ**
Người kiểm tra : **Nguyễn Thị Nhật Huy - Huỳnh Thị Hồng Mỹ**

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
1	Màu sắc	Pt-Co	HACH DR/2010	0	≤15	3/12/2019
2	Mùi vị		Cảm quan	0	Không mùi, vị lạ	3/12/2019
3	Độ đục	NTU	HACH 2100Q	0.92	≤2	3/12/2019
4	pH	pH	HACH HQ411d	6.93	6,5-8,5	3/12/2019
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	8	≤300	3/12/2019
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	mg/l	HACH HQ14d	20.1	≤1000	3/12/2019
7	Hàm lượng Clorua	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	14.2	≤300	3/12/2019
8	Hàm lượng Sắt tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.05	≤0,3	3/12/2019
9	Hàm lượng Mangan tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.006	≤0,3	3/12/2019
10	Hàm lượng Nitrat	mg/l	HACH DR/2010	0.66	≤50	3/12/2019
11	Hàm lượng Nitrit	mg/l	HACH DR/2010	0.025	≤3	3/12/2019
12	Hàm lượng Sunphat	mg/l	HACH DR/2010	4	≤250	3/12/2019
13	Chỉ số Pecmanganat	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	0.80	≤2	3/12/2019
14	Coliform tổng số	MPN/100ml	TCVN 6187-2:1996	KPH (<1)	0	3/12/2019
15	E. coli	MPN/100ml	TCVN 6187-2:1996	KPH (<1)	0	3/12/2019
16	Clo dư	mg/l	PP so màu	0.50	0,3 - 0,5	2/12/2019

*** Ghi chú:**
- KPH: Không phát hiện
- Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.
- Tiêu chuẩn theo QCVN 01:2009/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống do Bộ Y tế ban hành.

*** Nhận xét:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

GIÁM ĐỐC

XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 421/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 13 tháng 12 năm 2019

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Tên mẫu : **NƯỚC SAU XỬ LÝ CỦA NHÀ MÁY NƯỚC HẢI VÂN**
Ngày lấy mẫu : **09/12/2019** **Tuần : 50**
Lượng mẫu : **01 bình 500ml** **Tháng : 12/2019**
Người lấy mẫu : **Huỳnh Thị Hồng Mỹ**
Người kiểm tra : Nguyễn Thị Nhật Huy - Huỳnh Thị Hồng Mỹ

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
1	Màu sắc	Pt-Co	HACH DR/2010	0	≤15	10/12/2019
2	Mùi vị		Cảm quan	0	Không mùi, vị lạ	10/12/2019
3	Độ đục	NTU	HACH 2100Q	0.73	≤2	10/12/2019
4	pH	pH	HACH HQ411d	6.94	6,5-8,5	10/12/2019
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	8	≤300	10/12/2019
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	mg/l	HACH HQ14d	21.6	≤1000	10/12/2019
7	Hàm lượng Clorua	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	14.2	≤300	10/12/2019
8	Hàm lượng Sắt tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.06	≤0,3	10/12/2019
9	Hàm lượng Mangan tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.006	≤0,3	10/12/2019
10	Hàm lượng Nitrat	mg/l	HACH DR/2010	0.64	≤50	10/12/2019
11	Hàm lượng Nitrit	mg/l	HACH DR/2010	0.020	≤3	10/12/2019
12	Hàm lượng Sunphat	mg/l	HACH DR/2010	6	≤250	10/12/2019
13	Chỉ số Pecmanganat	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	0.96	≤2	10/12/2019
14	Coliform tổng số	MPN/100ml	TCVN 6187-2:1996	KPH (<1)	0	10/12/2019
15	E. coli	MPN/100ml	TCVN 6187-2:1996	KPH (<1)	0	10/12/2019
16	Clo dư	mg/l	PP so màu	0.50	0,3 - 0,5	9/12/2019

*** Ghi chú:**
- KPH: Không phát hiện
- Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.
- Tiêu chuẩn theo QCVN 01:2009/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống do Bộ Y tế ban hành.

*** Nhận xét:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 0400101066-011-C.T.C.P
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 406/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 30 tháng 11 năm 2019

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Tên mẫu : **NƯỚC SAU XỬ LÝ CỦA TRẠM CẤP NƯỚC KHE LẠNH**
Ngày lấy mẫu : **25/11/2019** **Tuần** : **48**
Lượng mẫu : **01 bình 500ml** **Tháng** : **11/2019**
Người lấy mẫu : **Nguyễn Đình Hiếu**
Người kiểm tra : **Nguyễn Thị Nhật Huy - Huỳnh Thị Hồng Mỹ**

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
1	Màu sắc	Pt-Co	HACH DR/2010	0	≤15	26/11/2019
2	Mùi vị		Cảm quan	0	Không mùi, vị lạ	26/11/2019
3	Độ đục	NTU	HACH 2100Q	0.42	≤2	26/11/2019
4	pH	pH	HACH HQ411d	7.13	6,5-8,5	26/11/2019
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	8	≤300	26/11/2019
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	mg/l	HACH HQ14d	19.1	≤1000	26/11/2019
7	Hàm lượng Clorua	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	14.2	≤300	26/11/2019
8	Hàm lượng Sắt tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.05	≤0,3	26/11/2019
9	Hàm lượng Mangan tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.004	≤0,3	26/11/2019
10	Hàm lượng Nitrat	mg/l	HACH DR/2010	0.77	≤50	26/11/2019
11	Hàm lượng Nitrit	mg/l	HACH DR/2010	0.025	≤3	26/11/2019
13	Hàm lượng Sunphat	mg/l	HACH DR/2010	4	≤250	26/11/2019
14	Chỉ số Pecmanganat	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	1.44	≤2	26/11/2019
15	Coliform tổng số	MPN/100ml	TCVN 6187-2:1996	KPH (<1)	0	26/11/2019
16	E. coli	MPN/100ml	TCVN 6187-2:1996	KPH (<1)	0	26/11/2019
17	Clo dư	mg/l	PP so màu	0.50	0,3 - 0,5	25/11/2019

*** Ghi chú:**
- KPH: Không phát hiện
- Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.
- Tiêu chuẩn theo QCVN 01:2009/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống do Bộ Y tế ban hành.

*** Nhận xét:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

GIÁM ĐỐC
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
M.S.C.N: 0400181006-011-C.T.C.P
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 415/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 06 tháng 12 năm 2019

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Tên mẫu : **NƯỚC SAU XỬ LÝ CỦA TRẠM CẤP NƯỚC KHE LẠNH**
Ngày lấy mẫu : **02/12/2019** **Tuần : 49**
Lượng mẫu : **01 bình 500ml** **Tháng : 12/2019**
Người lấy mẫu : **Nguyễn Đình Hiếu**
Người kiểm tra : Nguyễn Thị Nhật Huy - Huỳnh Thị Hồng Mỹ

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
1	Màu sắc	Pt-Co	HACH DR/2010	0	≤15	3/12/2019
2	Mùi vị		Cảm quan	0	Không mùi, vị lạ	3/12/2019
3	Độ đục	NTU	HACH 2100Q	0.67	≤2	3/12/2019
4	pH	pH	HACH HQ411d	7.01	6,5-8,5	3/12/2019
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	8	≤300	3/12/2019
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	mg/l	HACH HQ14d	19.3	≤1000	3/12/2019
7	Hàm lượng Clorua	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	14.2	≤300	3/12/2019
8	Hàm lượng Sắt tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.06	≤0,3	3/12/2019
9	Hàm lượng Mangan tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.004	≤0,3	3/12/2019
10	Hàm lượng Nitrat	mg/l	HACH DR/2010	0.70	≤50	3/12/2019
11	Hàm lượng Nitrit	mg/l	HACH DR/2010	0.026	≤3	3/12/2019
13	Hàm lượng Sunphat	mg/l	HACH DR/2010	6	≤250	3/12/2019
14	Chỉ số Pecmanganat	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	1.28	≤2	3/12/2019
15	Coliform tổng số	MPN/100ml	TCVN 6187-2:1996	KPH (<1)	0	3/12/2019
16	E. coli	MPN/100ml	TCVN 6187-2:1996	KPH (<1)	0	3/12/2019
17	Clo dư	mg/l	PP so màu	0.50	0,3 - 0,5	2/12/2019

*** Ghi chú:**
- KPH: Không phát hiện
- Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.
- Tiêu chuẩn theo QCVN 01:2009/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống do Bộ Y tế ban hành.

*** Nhận xét:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 0400101066-011-C.T.C.P
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 422/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 13 tháng 12 năm 2019

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Tên mẫu : **NƯỚC SAU XỬ LÝ CỦA TRẠM CẤP NƯỚC KHE LẠNH**
Ngày lấy mẫu : **09/12/2019** **Tuần : 50**
Lượng mẫu : **01 bình 500ml** **Tháng : 12/2019**
Người lấy mẫu : **Nguyễn Đình Hiếu**
Người kiểm tra : **Nguyễn Thị Nhật Huy - Huỳnh Thị Hồng Mỹ**

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
1	Màu sắc	Pt-Co	HACH DR/2010	0	≤15	10/12/2019
2	Mùi vị		Cảm quan	0	Không mùi, vị lạ	10/12/2019
3	Độ đục	NTU	HACH 2100Q	0.81	≤2	10/12/2019
4	pH	pH	HACH HQ411d	7.02	6,5-8,5	10/12/2019
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	6	≤300	10/12/2019
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	mg/l	HACH HQ14d	20.1	≤1000	10/12/2019
7	Hàm lượng Clorua	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	14.2	≤300	10/12/2019
8	Hàm lượng Sắt tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.07	≤0,3	10/12/2019
9	Hàm lượng Mangan tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.005	≤0,3	10/12/2019
10	Hàm lượng Nitrat	mg/l	HACH DR/2010	0.52	≤50	10/12/2019
11	Hàm lượng Nitrit	mg/l	HACH DR/2010	0.016	≤3	10/12/2019
13	Hàm lượng Sunphat	mg/l	HACH DR/2010	6	≤250	10/12/2019
14	Chỉ số Pecmanganat	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	1.12	≤2	10/12/2019
15	Coliform tổng số	MPN/100ml	TCVN 6187-2:1996	KPH (<1)	0	10/12/2019
16	E. coli	MPN/100ml	TCVN 6187-2:1996	KPH (<1)	0	10/12/2019
17	Clo dư	mg/l	PP so màu	0.50	0,3 - 0,5	9/12/2019

*** Ghi chú:**
- KPH: Không phát hiện
- Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.
- Tiêu chuẩn theo QCVN 01:2009/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống do Bộ Y tế ban hành.

*** Nhận xét:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 0400101066-011-C.T.C.P
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG